

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2021/HS-ST

Ngày: 31 - 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Lược;

2. Bà Vũ Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Bá B, sinh năm: 1990, tại tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Bá T, sinh năm 1957 (còn sống) và bà Đào Thị L (đã chết); bị cáo có vợ đã ly hôn và 01 con chung tên Lê Ngọc Bảo Y, sinh năm 2016; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/6/2016 bị Công an huyện Bắc Tân Uyên xử phạt hành chính về hành vi Chống người thi hành công vụ và hủy hoại tài sản tại Quyết định số 21/QĐ-XPHC, đã chấp hành nộp phạt xong ngày 10/6/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/01/2021 sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 07/02/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Bá T, sinh năm 1957; Cư trú tại: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00, ngày 28/01/2021, Lê Bá B dùng điện thoại di động của mình gọi đến số thuê bao 0933.6307xx gặp một người tên T (không rõ nhân thân lai lịch) đặt mua 200.000đ ma túy để sử dụng, T đồng ý và hẹn B đến khu vực vườn chuối thuộc Nông trường cao su N tại thị trấn T, huyện B để giao nhận tiền và ma túy. B đi đến điểm hẹn gặp T, B nhận từ tay T 01 túi ny lon bên trong chứa ma túy và thanh toán cho T 200.000đ. B cất giấu túi ma túy trong người và mang về nhà riêng tại Ấp A, xã T, huyện B, B lấy ra một ít ma túy để sử dụng ngay, phần còn lại B dùng bật lửa hàn kín và cất giấu túi ny lon chứa ma túy trên chiếc quạt treo tường trong phòng ngủ của B. Ngày 29/01/2021, Công an xã T thấy B có biểu hiện sử dụng ma túy đá nên mời về trụ sở cơ quan làm việc. Tại Công an xã T, B khai nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy và khai nhận số ma túy B còn cất giấu tại phòng ngủ của mình nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên cơ quan Công an đã đưa B về nhà xác định nơi cất giấu ma túy, đồng thời lập biên bản thu nhận số ma túy còn lại tại nhà riêng của B.

Tang vật thu giữ tại phòng ngủ của B gồm: 01 (Một) túi nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 ống thủy tinh dạng phễu bên trong có chứa chất màu nâu; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Forme màu hồng, có số thuê bao 09651332yy; 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Bá B.

Tại bản Kết luận giám định số: 68/MT-PC09 ngày 04/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Bình Dương kết luận: “Chất tinh thể màu trắng bên trong túi ny lon, miệng hàn kín (kí hiệu M1) và chất màu nâu trong một ống thủy tinh dạng phễu (ký hiệu M2) thu giữ của Lê Bá B đều là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng M1 = 0,2852 gam và M2 = 0,0323 gam”.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKS-BTU, ngày 10/5/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Bá B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bình về tội danh, điểm khoản như trong cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Bá B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được Phòng

kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong, ký hiệu 68/PC09, bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định M1: 0,0094 gam, M2: 0,0076 gam và 01 ống thủy tinh dạng phễu; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Forme, màu hồng là công cụ, phương tiện phạm tội. Trả lại giấy tờ tùy thân cho bị cáo là 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Bá B.

Qua tranh luận, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo không tranh luận gì khác về tội danh, mức hình phạt, biện pháp tư pháp do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị, bị cáo không tự bào chữa gì thêm. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội tự cải tạo trở thành người tốt, sớm trở về đoàn tụ gia đình, hòa nhập xã hội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án là ông Lê Bá T không có yêu cầu gì về vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên thực hiện đúng thẩm quyền, thủ tục điều tra, truy tố theo quy định của pháp luật tố tụng Hình sự. Việc ban hành và tổng đạt các quyết định tố tụng, trung cầu giám định, kết quả điều tra, kết quả giám định, cáo trạng và các quyết định tố tụng khác cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đúng quy định. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, thắc mắc, kiến nghị về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh, hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các biên bản ghi lời khai, bản hỏi cung của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng và các chứng khác có tại hồ sơ vụ án. Lời khai nhận của bị cáo về tài sản, đồ vật có liên quan phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 29/01/2021, tại nhà riêng của bị cáo B thuộc Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lê Bá B đã thực hiện hành vi cất giấu, tàng trữ 0,3175 gam ma túy loại Methamphetamine (Ma túy đá) nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Việc bị cáo cố tình cất giấu số lượng, chủng loại ma túy nói trên nhằm mục đích sử dụng

cho bản thân là hành vi vi phạm pháp luật, đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên quyết định truy tố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều văn bản chỉ đạo kiên quyết để đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi sử dụng, vận chuyển, mua bán, sản xuất, tàng trữ trái phép các chất ma túy và các chất gây nghiện khác nhằm đẩy lùi tệ nạn nghiện ma túy trong xã hội. Việc sử dụng các chất ma túy sẽ gây nên tình trạng ảo giác có thể là nguyên nhân dẫn đến làm phát sinh các tội phạm nguy hiểm khác trong xã hội. Việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo tự cải tạo tốt trong thời gian chấp hành hình phạt trở thành người công dân tốt sau khi thi hành xong bản án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân xấu: đã bị Công an huyện Bắc Tân Uyên xử phạt hành chính về hành vi chống người thi hành công vụ và hủy hoại tài sản, chấp hành xong ngày 10/6/2016.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với vật chứng là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng sau khi giám định là 0,017 gam, gồm M1: 0,0094 gam, M2: 0,0076 gam được niêm phong trong bì thư dán kín có ký hiệu 68/PC09, là chất cấm lưu hành và 01 ống thủy tinh dạng phễu là dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Forme, màu hồng của bị cáo sử dụng liên lạc với người tên T để mua ma túy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước;

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Bá B đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với người có tên là T đã bán ma túy cho bị cáo; qua xác minh, không rõ nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý. Đối với số thuê bao 09336307xx do bà Nguyễn Thị Ngọc O đứng tên chủ thuê bao nhưng hiện bà O không còn sinh sống tại địa phương nên không có căn cứ xử lý là đúng quy định.

[7] Mức hình phạt, xử lý vật chứng và xử lý các vấn đề khác trong vụ án do đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật và các tình tiết trong vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 38, khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Bá B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Bá B 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong, ký hiệu 68/PC09, bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định M1: 0,0094 gam, M2: 0,0076 gam và 01 ống thủy tinh dạng phễu.

- Trả lại cho bị cáo Lê Bá B: 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Bá Bình.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Forme, màu hồng của bị cáo Lê Bá B.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Bá B phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV27 - Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Bị cáo Lê Bá B (01);
- Những người tham gia tố tụng khác (01);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh